

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



VÕ VĂN ĐẠT

PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT Ô NHIỄM TIẾNG ÒN,
QUA THỰC TIỄN TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG

Ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2023

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS Nguyễn Duy Phương**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúcgiờ ngày thángnăm 2023

MỤC LỤC

| | |
|---|-----------|
| PHẦN MỞ ĐẦU | 1 |
| 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài | 1 |
| 2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài..... | 3 |
| 3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận văn | 8 |
| 4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu | 9 |
| 5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu | 9 |
| 6. Những đóng góp của luận văn | 11 |
| 7. Kết cấu của đề tài | 11 |
| CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT Ô NHIỄM TIẾNG ÒN | 12 |
| 1.1. Khái quát về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn | 12 |
| 1.1.1. Khái niệm tiếng ồn, ô nhiễm tiếng ồn và kiểm soát tiếng ồn... .. | 12 |
| 1.1.2. Đặc điểm của kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn..... | 12 |
| 1.1.3. Các hình thức kiểm soát tiếng ồn..... | 12 |
| 1.2. Một số vấn đề lý luận pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn .. | 12 |
| 1.2.1. Khái niệm pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn | 12 |
| 1.2.2. Các nguyên tắc trong điều chỉnh pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn..... | 12 |
| 1.2.3. Nội dung pháp luật về kiểm soát tiếng ồn | 12 |
| 1.2.4. Vai trò pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn..... | 12 |
| TIỂU KẾT CHƯƠNG 1 | 12 |
| CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT Ô NHIỄM TIẾNG ÒN VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG | 14 |
| 2.1. Thực trạng pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn | 14 |
| 2.1.1. Các quy định pháp luật về quy chuẩn kỹ thuật môi trường và Tiêu chuẩn môi trường..... | 14 |

| | |
|---|-----------|
| 2.1.2. Pháp luật về đánh giá tác động môi trường trong hoạt động kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn | 14 |
| 2.1.3. Pháp luật về kiểm soát tiếng ồn từ nguồn ồn di động..... | 14 |
| 2.1.4. Các quy định về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn trong sinh hoạt và sản xuất, kinh doanh và dịch vụ..... | 14 |
| 2.1.5. Các quy định pháp luật trong xử lý vi phạm pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn | 14 |
| 2.2. Thực tiễn thực thi pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn tại địa bàn tỉnh Bình Dương | 14 |
| 2.2.1. Đánh giá tình hình về thực thi pháp luật ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương..... | 14 |
| 2.2.2. Những tồn tại, hạn chế trong việc về thực thi pháp luật ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương..... | 14 |
| TIỂU KẾT CHƯƠNG 2..... | 15 |
| CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐIỀU CHỈNH PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG KIỂM SOÁT Ô NHIỄM TIẾNG ỒN | 16 |
| 3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật..... | 16 |
| 3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn.. | 16 |
| 3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương | 17 |
| TIỂU KẾT CHƯƠNG 3..... | 17 |
| KẾT LUẬN | 19 |
| DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO..... | 21 |

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

| | |
|---------|----------------------------------|
| UBND | Ủy ban nhân dân |
| TN&MT | Tài nguyên và môi trường |
| BVMT | Bảo vệ môi trường |
| KHCN&MT | Khoa học công nghệ và môi trường |

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Một trong những quyền cơ bản của con người là quyền được sống trong môi trường trong lành, yên tĩnh, không có ô nhiễm tiếng ồn hoặc tiếng ồn ở mức chấp nhận được. Tuy nhiên, ở nước ta từ khi tiến hành sự nghiệp đổi mới, mở cửa cho đến nay, nhiều nhà máy, nhà xưởng, khu đô thị, nhà cao tầng, được thành lập và xây dựng khắp nơi, phương tiện giao thông ngày càng tăng nhưng sự phát triển này không được quy hoạch trong thời gian dài, dẫn đến ô nhiễm tiếng ồn ngày càng tăng. Điển hình như ở các thành phố lớn hoặc các thành phố đang phát triển, mật độ, tốc độ xây dựng và phương tiện giao thông ngày càng dày đặc, các khu vui chơi giải trí ngày càng nhiều. Trong khi đó vấn đề ô nhiễm tiếng ồn lại chưa được mọi người quan tâm đúng mức. Kiến thức phổ thông về tiếng ồn không phải là kiến thức khoa học đơn thuần mà còn là vấn đề có tính thời sự trong cuộc sống.

Để đảm bảo cho người dân được sống trong môi trường trong lành, Nhà nước đã ban hành, sửa đổi nhiều lần Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản có liên quan nhằm điều chỉnh các quan hệ từ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13; Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 39/2019/QH14. Lần gần đây nhất là

Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và đã có hiệu lực vào ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Nghiên cứu các quy định pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn trong Luật bảo vệ môi trường hiện hành, có thể thấy Luật quy định còn khá chung chung, chưa cụ thể, cùng với đó Luật Bảo vệ môi trường mới vừa có hiệu lực vào ngày 01 tháng 01 năm 2022 do vậy các văn bản ban hành kèm vẫn còn thiếu và chưa đồng bộ.

Những năm gần đây tốc độ đô thị hóa ở Bình Dương diễn ra nhanh, hình thành nhiều đô thị phát triển hiện đại nên việc ô nhiễm tiếng ồn trên địa bàn tỉnh Bình Dương đang được xem là vấn nạn cần phải được xử lý, tiếng ồn gây mất an ninh trật tự ảnh hưởng đến sinh hoạt cộng đồng khu dân cư, chung cư...đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe, giảm chất lượng cuộc sống của người dân và các mối quan hệ trong cộng đồng. Tiếng ồn trong khu dân cư phát sinh từ nhiều nguồn: cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, cơ sở kinh doanh - dịch vụ - ăn uống, các cửa hàng kinh doanh, tụ điểm vui chơi giải trí, sử dụng loa di động hoặc thiết bị âm thanh công suất lớn tại nơi công cộng, hay một số gia đình tổ chức hát karaoke gây ồn ào huyên náo.

Để khắc phục, chấn chỉnh tình trạng trên và đảm bảo chất lượng môi trường trong khu vực đô thị, khu dân cư, các địa điểm công cộng, đảm bảo an ninh trật tự gắn với cuộc vận động xây

dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, nếp sống văn minh đô thị. Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản số 3587/UBND-KT ngày ngày 29 tháng 7 năm 2021 về việc tăng cường công tác tuyên truyền, xử lý các hành vi vi phạm về tiếng ồn trên địa bàn tỉnh Bình Dương và các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố đang phối hợp, triển khai thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Mặc dù vậy, do cơ chế còn nhiều bất cập, phương tiện thiếu thốn nên đến nay tình trạng ô nhiễm tiếng ồn vẫn xảy ra và chưa được xử lý triệt để.

Mặt khác, qua tổng quan các tài liệu nghiên cứu, ở Việt Nam chưa có nhiều công trình khoa học nghiên cứu một cách có hệ thống, bài bản liên quan trực tiếp đến pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn, đặc biệt là tình hình nghiên cứu tại tỉnh Bình Dương.

Từ những lí do phân tích ở trên, tác giả chọn đề tài “Pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn, qua thực tiễn tại tỉnh Bình Dương” để làm đề tài nghiên cứu luận văn thạc sĩ của mình nhằm tìm hiểu các yêu cầu mà lý luận và thực tiễn đang đặt ra.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Trên cơ sở, nghiên cứu, tiếp cận, tìm hiểu các tài liệu, sách, báo, bài viết, tạp chí của các tác giả liên quan đến đề tài nghiên cứu này, tôi nhận thấy các công trình nghiên cứu về ô nhiễm môi trường tiếng ồn, pháp luật về kiểm soát ô nhiễm môi trường tiếng

ồn đã được nghiên cứu ở nhiều góc độ khác nhau, trong đó có thể kể tên một số nghiên cứu như:

- Luận án “*Nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả tiền theo pháp luật môi trường Việt Nam*” của tác giả Võ Trung Tín, năm 2019 tại Trường Đại học Luật Thành Phố Hồ Chí Minh. Luận án đã phân tích, đánh giá các quy định của pháp luật thể hiện và thực hiện nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả tiền. Phân tích, đánh giá thực tiễn nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả tiền ở Việt Nam cũng như đề xuất các định hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật nhằm đảm bảo thực hiện nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả tiền ở Việt Nam. Như vậy, chủ thể gây ô nhiễm môi trường phải thực hiện nghĩa vụ bắt buộc là trả tiền, đây cũng là quy định để phòng ngừa và bảo vệ môi trường. Trong Luận án này tác giả sẽ kế thừa những phân tích, đánh giá các quy định của pháp luật cũng như thực tiễn thực hiện nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả tiền để một lần nữa khẳng định vai trò của quy định pháp luật về người gây ô nhiễm phải trả tiền trong hoạt động của KKT.

- Luận án “*Pháp luật về sử dụng các công cụ kinh tế trong bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay*” của tác giả Nguyễn Ngọc Anh Đào, năm 2013 tại Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Học viện Khoa học xã hội. Nghiên cứu làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về pháp luật sử dụng các công cụ kinh tế trong

BVMT, như: khái niệm, vai trò, đặc điểm của công cụ kinh tế trong BVMT; khái niệm, nội hàm, các nguyên tắc, tiêu chí của pháp luật về sử dụng các công cụ kinh tế trong BVMT; kinh nghiệm một số nước về pháp luật sử dụng các công cụ kinh tế trong BVMT. Vì vậy, Luận án sẽ kế thừa những nội dung đã được công trình này nghiên cứu để khẳng định tầm quan trọng của pháp luật về sử dụng các công cụ kinh tế trong BVMT ở Việt Nam hiện nay.

- Luận án *“Hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm pháp lý trong lĩnh vực bảo vệ môi trường ở Việt Nam”* của tác giả Nguyễn Thị Tố Uyên, năm 2013 tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội. Luận án này đã hoàn thiện thêm một bước cơ sở lý luận của pháp luật về trách nhiệm pháp lý trong lĩnh vực BVMT ở Việt Nam, làm rõ khái niệm trách nhiệm pháp lý trong lĩnh vực BVMT theo nghĩa “tích cực” và “tiêu cực”. Mặt khác, trong phạm vi nghiên cứu của đề tài tác giả đã nghiên cứu sâu khái niệm trách nhiệm pháp lý theo nghĩa “tiêu cực”, trên cơ sở đó nêu khái quát khái niệm pháp luật về trách nhiệm pháp lý trong lĩnh vực BVMT là gì, hình thức thể hiện, phạm vi tác động và đối tượng tác động của pháp luật về trách nhiệm pháp lý trong lĩnh vực BVMT. Tác giả của Luận án cũng đã nêu được các yêu cầu cần thiết khi hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm pháp lý trong lĩnh vực BVMT phải dựa trên những tiêu chí nào. Kết quả nghiên cứu của công trình

này sẽ là có giá trị tham khảo để tác giả hoàn thiện cơ sở lý luận về pháp luật BVMT trong Luận án.

- Luận văn Thạc sỹ của tác giả Đặng Văn Cương (2014), *Pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản ở Việt Nam*, Đại học Quốc gia Hà Nội. Luận văn đã nêu được những vấn đề lý luận cơ bản (về khái niệm, vai trò, đặc điểm pháp luật về BVMT trong hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản...), thực trạng pháp luật về BVMT trong hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản (nội dung các quy định của pháp luật, thực tiễn thi hành, thực trạng áp dụng...), từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về BVMT trong hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản.

- Luận văn Thạc sỹ Luật học của tác giả Hồ Quốc Văn (2016), *Pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động của các khu công nghiệp – Thực tiễn tại tỉnh Thừa Thiên Huế*, Đại học Luật Huế. Luận văn nêu được một số vấn đề lý luận (về khái niệm, đặc điểm pháp luật BVMT trong hoạt động khu công nghiệp, những yếu tố ảnh hưởng...), đánh giá toàn diện thực tiễn thực hiện pháp luật về BVMT trong hoạt động khu công nghiệp, qua đó đưa ra các giải pháp để hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật.

- Bài viết của tác giả Doãn Hồng Nhung, “*Quy hoạch đất đai với việc bảo vệ môi trường tại làng nghề nông thôn Việt Nam*”, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, số 3-2005.

- Bài viết của tác giả Doãn Hồng Nhung, “*Bảo vệ và phát triển giá trị kinh tế, văn hóa làng nghề*”, Tạp chí tài nguyên và Môi trường. Tạp chí Lý luận, khoa học và nghiệp vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Số 9(143) Tháng 5- 2012.

- Bài báo “Đánh giá tác động của tiếng ồn giao thông đường sắt đến sức khỏe và sinh hoạt của người dân ở thành phố Huế” (Hồ Ngọc Anh Tuấn, Phạm Khắc Liệu, Trịnh Thị Giao, Tạp chí khoa học, Đại học Huế, Số 59,2010): bài báo trình bày kết quả nghiên cứu về tác động của tiếng ồn từ hoạt động giao thông đường sắt đối với người dân thành phố Huế, qua đó đánh giá hiện trạng và đề xuất các biện pháp giảm thiểu tác động của tiếng ồn từ hoạt động giao thông đường sắt gây ra đối với người dân.

Những nghiên cứu này đã đi sâu tìm hiểu thực trạng, những giải pháp có lợi để khắc phục và giảm thiểu tình trạng ô nhiễm tiếng ồn. Hầu hết các nghiên cứu này có tính khoa học rất lớn, có thể chưa thiết thực đối với người dân nơi đây nhưng đây là những đóng góp vô cùng to lớn trong việc nghiên cứu ô nhiễm tiếng ồn. Tuy nhiên những nghiên cứu này được tiến hành nghiên cứu về mặt lý thuyết và nghiên cứu ở một góc cạnh nào đó của ô nhiễm tiếng ồn chứ chưa đề ra được các giải pháp thiết thực cho người

dân. Mặt khác chưa có nghiên cứu nào nghiên cứu về pháp luật kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn qua thực tiễn tại tỉnh Bình Dương và đề ra các giải pháp giúp giảm thiểu tình trạng ô nhiễm tiếng ồn. Vì vậy tôi đã tiến hành nghiên cứu vấn đề pháp luật kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn qua thực tiễn tại tỉnh Bình Dương.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận văn

3.1. Mục đích nghiên cứu

Giải quyết được vấn đề lý luận về pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn và thực tiễn áp dụng pháp luật tại tỉnh Bình Dương và kiến nghị giải pháp đặc thù cho địa phương trong việc thực thi này.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu các vấn đề lý luận về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn và pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn.
- Tổng hợp, phân tích, hệ thống hoá và đánh giá các quy định pháp luật hiện hành về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn.
- Phân tích thực trạng thực hiện pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
- Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài chủ yếu là các quy định của pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn được ghi nhận trong Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp lý khác liên quan; các quan điểm, lý thuyết khoa học, các công trình nghiên cứu về pháp luật kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn và hoạt động thực hiện pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Về phạm vi nghiên cứu của đề tài:

- Thời gian: Từ năm 2015 đến 2022.
- Không gian: Tại tỉnh Bình Dương
- Nội dung: Tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận pháp lý và thực tiễn xoay quanh pháp luật kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương; thực trạng ô nhiễm tiếng ồn ở địa bàn tỉnh Bình Dương; đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Phương pháp luận chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh được sử dụng trong nghiên cứu mối quan hệ biện chứng

giữa hành vi gây tiếng ồn của các cá nhân, tổ chức với sức khỏe con người và nhu cầu kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn bằng pháp luật.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu và thực hiện đề tài, các phương pháp nghiên cứu được sử dụng như: phương pháp phân tích, tổng hợp; phương pháp so sánh đối chiếu, phương pháp phỏng vấn điều tra... Đồng thời, khóa luận còn dựa vào những số liệu thống kê, tổng kết hàng năm trong các báo cáo của Sở tài nguyên môi trường tỉnh Bình Dương và những thông tin trên mạng Internet. Cụ thể:

Chương 1: Sử dụng phương pháp phân tích tài liệu để so sánh, tổng hợp nhằm xác định rõ những kết quả đã nghiên cứu được để kế thừa và nghiên cứu.

Chương 2: Sử dụng phương pháp phân tích tài liệu để tổng quan các công trình nghiên cứu lý luận và thực tiễn về pháp luật kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn xác định rõ những vấn đề liên quan; sử dụng phương pháp so sánh đối chiếu để đánh giá thực trạng ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương.

Chương 3: Sử dụng phương pháp phân tích tổng hợp để đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương.

6. Những đóng góp của luận văn

6.1. Về lý luận

Góp phần bổ sung vào kho tàng lý luận của khoa học pháp lý về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn, góp phần hoàn thiện các quy định của pháp luật, giải quyết các bức xúc của cuộc sống;

6.2. Về thực tiễn

Thứ nhất, là tư liệu tham khảo trong quá trình đánh giá và hoạch định các chính sách, hoàn thiện pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn cho các cơ quan, nhà nước có liên quan;

Thứ hai, là tư liệu tham khảo cho các cơ quan ở tỉnh Bình Dương trong đánh giá và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn.

7. Kết cấu của đề tài

Ngoài phần mở đầu, phần kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, luận văn được chia làm ba chương như sau:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn.

Chương 2: Thực trạng pháp luật bảo vệ môi trường trong kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn qua thực tiễn thi hành tại tỉnh Bình Dương.

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả điều chỉnh pháp luật về bảo vệ môi trường trong kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn.

CHƯƠNG 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT Ô NHIỄM TIẾNG ÒN

1.1. Khái quát về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn

1.1.1. Khái niệm tiếng ồn, ô nhiễm tiếng ồn và kiểm soát tiếng ồn

1.1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của tiếng ồn

1.1.1.2. Khái niệm ô nhiễm tiếng ồn

1.1.1.3. Khái niệm và đặc điểm kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn

1.1.2. Đặc điểm của kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn

1.1.3. Các hình thức kiểm soát tiếng ồn

1.2. Một số vấn đề lý luận pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn

1.2.1. Khái niệm pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn

1.2.2. Các nguyên tắc trong điều chỉnh pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn

1.2.3. Nội dung pháp luật về kiểm soát tiếng ồn

1.2.4. Vai trò pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

Xuất phát từ tổng quan về tiếng ồn cho đến những vấn đề lý luận xoay quanh về pháp luật kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn , trong Chương 1, tác giả đã có góc nhìn cơ bản để đưa ra những kết luận

sau:

Thứ nhất, việc kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn có vai trò to lớn trong chiến lược phát triển bền vững. Khi các chủ thể hiểu được các quy định pháp luật môi trường tiếng ồn và thực hiện các quy định đó có nghĩa là họ đã góp phần vào việc đảm bảo cho phát triển bền vững.

Thứ hai, khắc phục ô nhiễm môi trường tiếng ồn đòi hỏi phải áp dụng nhiều giải pháp tổng thể, trong đó việc nâng cao vai trò điều chỉnh bằng pháp luật là đặc biệt quan trọng.

CHƯƠNG 2
THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT Ô NHIỄM
TIẾNG ỒN VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH
TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG

2.1. Thực trạng pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn

2.1.1. Các quy định pháp luật về quy chuẩn kỹ thuật môi trường và Tiêu chuẩn môi trường

2.1.2. Pháp luật về đánh giá tác động môi trường trong hoạt động kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn

2.1.3. Pháp luật về kiểm soát tiếng ồn từ nguồn ồn di động

2.1.4. Các quy định về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn trong sinh hoạt và sản xuất, kinh doanh và dịch vụ

2.1.5. Các quy định pháp luật trong xử lý vi phạm pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn

2.2. Thực tiễn thực thi pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn tại địa bàn tỉnh Bình Dương

2.2.1. Đánh giá tình hình về thực thi pháp luật ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương

2.2.2. Những tồn tại, hạn chế trong việc về thực thi pháp luật ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương

2.2.2.1. Ý thức cộng đồng, kiến thức pháp luật còn hạn chế

2.2.2.2 nội dung quy định về xử lý ô nhiễm tiếng ồn còn nhiều bất cập trong quá trình triển khai thực hiện

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

Từ những vấn đề lý luận về pháp luật ô nhiễm tiếng ồn ở Chương 1. Chương 2, tác giả đã phân tích thực trạng pháp luật về kiểm soát ô nhiễm theo quy định của pháp luật hiện hành và đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật quy định về vấn đề kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương:

Thứ nhất, tác giả đã phân tích cụ thể các nội dung pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn ở nhiều góc độ khác nhau. Bằng công cụ pháp luật, Nhà nước sẽ phát huy được quyền lực của mình và kiểm tra, kiểm soát được hoạt động của các cá nhân, tổ chức trong lĩnh vực môi trường tiếng ồn.

Thứ hai, song song với quá trình phát triển, Bình Dương đã phải đối mặt với khá nhiều thách thức, đặc biệt là vấn đề môi trường như tình trạng ô nhiễm tiếng ồn ở một số khu vực. Nhiều văn bản mang tính chỉ đạo, pháp lý của địa phương về vấn đề bảo vệ môi trường được ban hành và thực thi tại địa phương.

CHƯƠNG 3

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐIỀU CHỈNH PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG KIỂM SOÁT Ô NHIỄM TIẾNG ÒN

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn

Thứ nhất, nhà nước ta cần xây dựng “Luật kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn”.

Thứ hai, cần quy định rõ hơn nữa trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, đặc biệt là trách nhiệm của hộ gia đình khi có hành vi vi phạm pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn.

Thứ ba, đối với các quy định về hoạt động đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch BVMT.

Thứ tư, trách nhiệm bồi thường thiệt hại về ô nhiễm tiếng ồn.

Thứ năm, pháp luật cần cụ thể hơn nữa các quy định về khuyến khích cho cá nhân, tổ chức thực hiện các hoạt động, dự án thân thiện môi trường, giảm thiểu tiếng ồn.

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương

Thứ nhất, Bình Dương cần đẩy mạnh, tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng.

Thứ hai, hạn chế tiếng ồn giao thông từ nguồn phát sinh.

Thứ ba, lãnh đạo chính quyền Bình Dương cần tăng cường khuyến khích, giúp đỡ tạo điều kiện cho các khu công nghiệp, nhà máy, xưởng sản xuất trên địa bàn tỉnh ứng dụng các thành tựu của khoa học công nghệ.

Thứ tư, tuyên truyền giáo dục đối với cán bộ, công chức và người dân về tầm quan trọng của môi trường.

Thứ năm, giải pháp hạn chế tiếng ồn cho những người dân sống cạnh các tuyến đường giao thông lớn, các nhà máy, xí nghiệp...

Thứ sáu: Tăng cường hợp tác quốc tế trong kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn.

Thứ bảy: Áp dụng các biện pháp có thể được để giảm tiếng ồn tại nguồn ồn.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 3

Pháp luật bảo vệ môi trường là một ngành luật quan trọng nằm trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Từ khi Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời đến nay, cùng với sự hoàn thiện

của hệ thống pháp luật, pháp luật môi trường cũng ngày càng được quan tâm, củng cố, phát triển và hoàn thiện. Là một thành phần quan trọng của môi trường, việc pháp luật điều chỉnh về khắc phục ô nhiễm tiếng ồn là một vấn đề quan trọng. Trong Chương 3 này, tác giả đã nghiên cứu để đề ra định hướng và giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về vấn đề này.

Thứ nhất, nhóm giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn như: nhà nước ta cần xây dựng “Luật kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn”; cần quy định rõ hơn nữa trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, đặc biệt là trách nhiệm của hộ gia đình khi có hành vi vi phạm pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn; trách nhiệm bồi thường thiệt hại về ô nhiễm tiếng ồn.

Thứ hai, tác giả đã đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường trong kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn tại tỉnh Bình Dương.

KẾT LUẬN

Đối với nước ta, Đảng tiếp tục khẳng định quan điểm phát triển bền vững trong hoàn cảnh môi trường suy thoái nghiêm trọng, bảo vệ sức khỏe của con người. Để giải quyết vấn đề đó, yêu cầu về hoàn thiện pháp luật về kiểm soát tiếng ồn là rất quan trọng, điều đó sẽ tạo nên hành lang pháp lý cho các chủ thể trong mối quan hệ liên quan thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Mặt khác, pháp luật nước ta vẫn chưa được hoàn thiện, hiệu lực chưa cao, ý thức của cộng đồng còn hạn chế, điều kiện và khả năng giám sát của các cơ quan quản lý môi trường còn nhiều khó khăn.

Để pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn ở Việt Nam nói chung, ở tỉnh Bình Dương nói riêng thực sự hiệu quả, chúng ta cần có các biện pháp hoàn thiện như: Xây dựng hệ thống văn bản pháp luật đồng bộ, thống nhất; Nâng cao trình độ khoa học, kỹ thuật cũng như phương tiện hiện đại để kiểm tra, giám sát tiếng ồn; Xây dựng hành lang pháp lý tạo điều kiện cho các nước trên thế giới đầu tư và phát triển kỹ thuật vào Việt Nam.

Bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe người dân nói chung và thực hiện tốt kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn nói riêng là một công việc còn mới và lâu dài. Chúng ta phải coi phòng ngừa là chính, kết hợp với xử lý và khắc phục, cải thiện công nghệ bên cạnh các

biện pháp pháp lý nhằm nâng cao pháp chế trong lĩnh vực môi trường.

Câu chuyện về ô nhiễm tiếng ồn ở Việt Nam nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng sẽ tiếp tục là một dấu chấm hỏi nếu như không có sự chung tay hành động từ các cấp chính quyền cũng như mọi tầng lớp nhân dân. Những người đang hàng ngày phải chịu ảnh hưởng của ô nhiễm tiếng ồn đang rất cần chính quyền và các cơ quan có chức năng có điều khoản phòng chống ô nhiễm một cách tích cực hơn. Đồng thời việc nâng cao kiến thức và ý thức người dân về ô nhiễm tiếng ồn cũng là một việc hết sức cần thiết. Có như vậy, mới giải quyết được phần nào hiện trạng ô nhiễm tiếng ồn đang ngày càng trở nên nhức nhối ở Việt Nam. Có lẽ không người dân nào muốn sống trong một môi trường đô thị tiên tiến, đầy đủ tiện nghi mà xung quanh là những tiếng ồn khó chịu. Và cũng không ai muốn những người thân xung quanh mình phải ngày ngày chịu ảnh hưởng của ô nhiễm tiếng ồn. Đã đến lúc toàn xã hội phải hành động tích cực và quyết liệt hơn vì một môi trường sống không ô nhiễm tiếng ồn, vì một Việt Nam phát triển bền vững.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo Bình Dương (16/01/2023) Xử lý ô nhiễm tiếng ồn do hát karaoke trong khu dân cư: Cần kiên quyết, kịp thời.
2. Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Bình Dương (2005 – 2010),
http://moitruongbinhduong.gov.vn/upload/files/Hien%20trang%20moi%20truong%202005%202010.pdf?fbclid=IwAR30ZZK7BqOxgv5bLnaABv0Smjj2ef0UpzxNcwtXp_TiVzAEy59P_bWEJiM
3. Bộ Tài nguyên và môi trường (2018), Thông tư số 08/2018/TT-BTNMT quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.
4. Bộ Y tế (2016), Thông tư số 24/2016/TT-BYT quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – Mức tiếp xúc tiếng ồn cho phép tại nơi làm việc.
5. Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2008), Nghị định 21/2008/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 9 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường năm 2005.
6. Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2021), Nghị định 54/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quy định

quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

7. Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2022), Nghị định 45/2022/NĐ-CP của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong bảo vệ môi trường.

8. Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2022), Nghị định 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của luật bảo vệ môi trường.

9. <http://vanhoathongtin.tanphu.hochiminhcity.gov.vn/tin-tuc-su-kien/van-nan-tieng-on-va-hanh-dong-cua-chung-ta-cmobile363-10452.aspx>

10.Minh Anh (20/11/2019), Tiếng ồn chính là một nguồn gây ô nhiễm, Tạp chí điện tử Môi trường và Cuộc sống.

11.Nguyễn Huỳnh Mai (2011), Không nên coi thường ô nhiễm tiếng ồn, Báo dân trí, thứ bảy ngày 4 tháng 6.

12.Nguyễn Thị Phương Lan (2017), Kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn theo pháp luật bảo vệ môi trường từ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh, Luận văn thạc sĩ luật học, Viện hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam

13.PGS. TS Phạm Hữu Nghị (2015), “Nâng cao hiệu lực thi hành pháp luật bảo vệ môi trường” trong tuyển tập báo cáo của hội nghị môi trường toàn quốc, chủ biên.

14. Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005), Luật bảo vệ môi trường năm 2005, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

15. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2014), Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

16. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2015), Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

17. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2015), Bộ luật dân sự năm 2015, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

18. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2020), Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội

19. Sơn Trang – Việt Cường (2019), Bình Dương: Âm ảnh tiếng ồn về đêm.

20. Tăng cường công tác tuyên truyền, xử lý các hành vi vi phạm về tiếng ồn trên địa bàn tỉnh Bình Dương, <https://stnmt.binhduong.gov.vn/chi-tiet-bai-viet/-/view-article/1/1541066076402/1628740540430>.

21.TS.BS Nguyễn Triều Việt (2018), Ô nhiễm tiếng ồn: Nguyên nhân và tác động trên sức khỏe, http://www.bvdhydcantho.com/detail_article.aspx?id=47

22.Thiên Lý/VOV-TPHCM (2020), Nhiều giải pháp xử lý kẹt xe ở các “điểm nóng” tại Bình Dương

23.Trịnh Thị Ngọc Giao, Nguyễn Thị Ngọc Hà (2012), Đánh giá tác động của tiếng ồn từ hoạt động giao thông đường bộ đến người dân sống ven một số tuyến đường ở phía Nam thành phố Huế, Tạp chí khoa học Đại học Huế, số 4.

24.Vấn nạn ô nhiễm tiếng ồn và hành động của chúng ta.